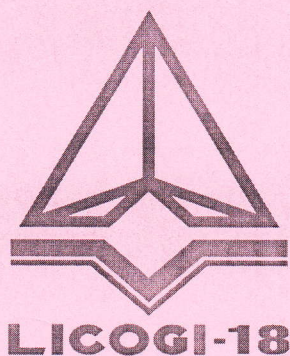


CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18

Trụ sở: Số 471 - đường Nguyễn Trãi - P.Thanh Xuân Nam - Q.Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 84-4-38540401, - Fax: 84-4-38545721, - Email: info@licogi18.com.vn



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM BÁO CÁO: 2015

Hà nội, tháng 4 năm 2016

MỤC LỤC

- 03 PHẦN I: GIỚI THIỆU CÔNG TY LICOGI18**
- 03 Thông tin khái quát
 - 03 Quá trình hình thành và phát triển
 - 04 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
 - 05 Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
 - 11 Định hướng phát triển
 - 11 Nhận định rủi ro
- 14 PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014**
- 14 Hoạt động của Công ty
 - 14 Tổ chức và nhân sự
 - 16 Tình hình đầu tư, thực hiện dự án
 - 19 Tình hình tài chính
 - 21 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
- 23 PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**
- 23 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
 - 24 Đánh giá tình hình tài chính
 - 25 Kế hoạch phát triển
- 26 PHẦN IV: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
- 26 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
 - 29 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc
 - 29 Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị
- 30 PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- 30 Hội đồng quản trị
 - 34 Ban kiểm soát
 - 35 Các giao dịch, thù lao và lợi ích của HĐQT, BKS và BGD
- 36 PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH**
- 36 Ý kiến kiểm toán
 - 36 Báo cáo tài chính được kiểm toán

PHẦN I

GIỚI THIỆU CÔNG TY

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18
- Tên giao dịch: LICOGI18
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0800001612
- Vốn điều lệ: 54.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 54.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh Xuân Nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội
- Số điện thoại văn phòng: 84-4-38540401
- Số fax: 84-4-38545721
- Website: www.licogi18.com.vn Email: info@licogi18.com.vn
- Mã cổ phiếu: **L18**

2. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

- Ngày 19/05/1961 Công ty kiến trúc Ưông Bí (tiền thân của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18) được thành lập tại Ưông Bí - Quảng ninh;
- Năm 1972 đổi thành Công ty xây dựng Ưông Bí, trụ sở tại Ưông Bí - Quảng Ninh.
- Năm 1980 đổi thành Công ty xây dựng số 18 và chuyển trụ sở Công ty về thị trấn Phả Lại - huyện Chí Linh - tỉnh Hải Dương.
- Tháng 10/1995 ra nhập cùng Liên hiệp xác xí nghiệp thi công cơ giới thành Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng (Tổng công ty LICOGI), trở thành Công ty thành viên thuộc Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng
- Năm 1998 chuyển trụ sở Công ty từ thị trấn Phả Lại về Số 245 - đường Nguyễn Lương Bằng - thành phố Hải Dương.
- Tháng 1/2006 chuyển đổi thành công ty cổ phần với tên gọi mới là Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 (Tên giao dịch: LICOGI-18) theo Quyết định số 48/QĐ-BXD ngày 10/01/2006 của Bộ trưởng Bộ xây dựng;

- Năm 2007 chính thức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con thông qua quyết định chuyển đổi 3 Chi nhánh thành Công ty cổ phần, đồng thời thành lập Công ty TNHH một thành viên xây dựng cầu đường số 18.6 với vốn điều lệ là 10 tỷ đồng do công ty sở hữu 100%.
- Ngày 23/ 4/2008 cổ phiếu của Công ty chính thức được niêm yết và giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội với mã chứng khoán là L18.
- Từ 1/7/2008 Công ty chuyển trụ sở chính từ số 245, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương về địa chỉ: số 471, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, hoạt động theo giấy đăng ký kinh doanh mới số 0103025621 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Ngày 27/05/2010: Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán 1.900.000 cổ phiếu ra công chúng cho Công ty để thực hiện tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ đồng lên thành 54 tỷ đồng.
- Ngày 01/11/2010: Sở kế hoạch & đầu tư TP.Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800001612 theo vốn điều lệ mới.

3. CÁC DANH HIỆU, GIẢI THƯỞNG LỚN ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

- Năm 1999: Do lập được thành tích xuất sắc trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ngày 11/6/1999 Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam đã ký quyết định phong tặng Danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” cho CBCNV và lực lượng tự vệ Công ty xây dựng số 18.
- Năm 2000: Với những kết quả đạt được trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công ty tiếp tục được Đảng và Nhà nước trao tặng Danh hiệu “Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới”
- Tháng 5/2006 kỷ niệm 45 năm ngày thành lập, Công ty đón nhận Huân chương độc lập hạng nhất - Lần thứ nhất
- Tháng 5/2011: Công ty tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công ty (19/05/1961-19/05/2011) và đón nhận Huân chương độc lập hạng nhất - Lần thứ 2.

4. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

4.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và trạm biến thế, các công trình hạ tầng kỹ thuật đô

thị và khu công nghiệp, các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường; nền móng công trình;

- Đầu tư và kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng khu công nghiệp, dự án thủy điện vừa và nhỏ;
- Sản xuất kinh doanh vật tư, thiết bị, phụ tùng và các loại vật liệu xây dựng, ống cống bê tông, bê tông thương phẩm;
- Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí xây dựng, cốp pha định hình, giàn giáo, nhà công nghiệp;
- Dịch vụ cho thuê thiết bị, cung cấp vật tư kỹ thuật, sửa chữa lắp đặt máy móc, thiết bị, các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình khác;
- Tư vấn đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát công trình;
- Kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn, du lịch;
- Xuất nhập khẩu máy móc, vật tư; Thí nghiệm vật liệu xây dựng

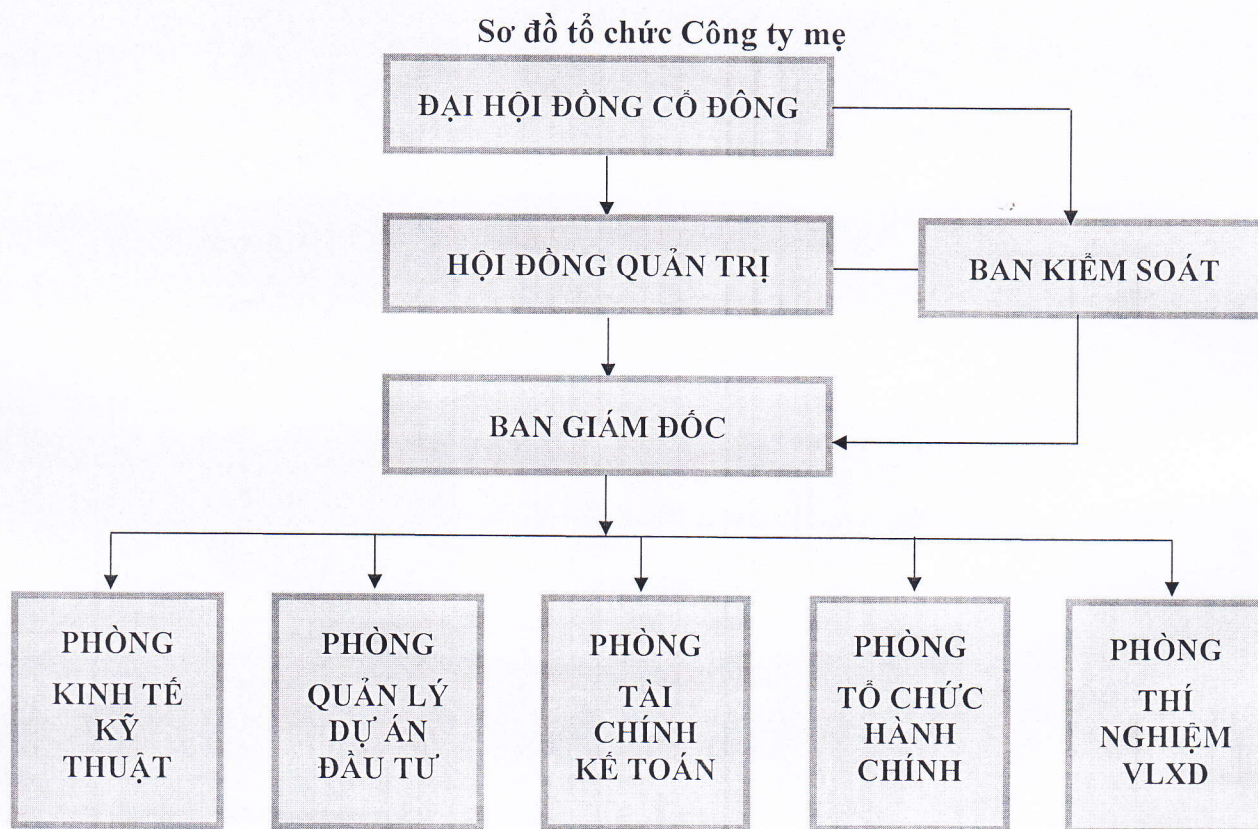
4.2. Địa bàn kinh doanh: Địa bàn hoạt động chính của Công ty trong những năm gần đây: Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng yên, Nha Trang, Đà Nẵng, Hà Nội.

5. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ.

5.1. Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con là các công ty cổ phần trong đó Công ty mẹ nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên tại các công ty con.

5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty mẹ

- Hội đồng quản trị: 05 người
- Ban kiểm soát: 03 người
- Ban giám đốc: 03 người
- Các phòng ban chức năng gồm: Phòng tổ chức hành chính, phòng Tài chính kế toán, phòng Kinh tế kỹ thuật, phòng Quản lý dự án đầu tư, phòng Thí nghiệm VLXD
- Sơ đồ tổ chức Công ty mẹ



5.3. Các Công ty thành viên:

5.3.1. Vốn điều lệ các Công ty con và tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ:

TT	Tên công ty	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2015	Vốn góp của Công ty mẹ	
			Số tiền	Tỷ lệ
1	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1	30.000.000.000	15.300.000.000	51%
2	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3	25.000.000.000	12.750.000.000	51%
3	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5	15.000.000.000	7.650.000.000	51%
4	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.6	50.000.000.000	25.500.000.000	51%
5	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7	10.000.000.000	6.869.000.000	68,69%
6	Công ty CP du lịch Sơn Long	5.000.000.000	3.000.000.000	60%

5.3.2. Ngành nghề kinh doanh chính của các Công ty con:

▪ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI-18.1)**

- Mã số doanh nghiệp: 5700668909 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 16/01/2013.
- Địa chỉ: Khu 6, phường Hồng Hà, TP Hạ long, tỉnh Quảng Ninh.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Hoàn thiện công trình xây dựng; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất các cấu kiện kim loại; Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng máy khác; Sửa chữa máy móc thiết bị; Kinh doanh vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Phá dỡ; Sản xuất máy chuyên dụng khác; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Dịch vụ ăn uống khác.

▪ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI-18.3)**

- Mã số doanh nghiệp: 0900273641 do Sở KH&ĐT tỉnh Hưng yên cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 14/05/2013
- Trụ sở: Thị trấn Bần Yên Nhân - huyện Mỹ Hào - tỉnh Hưng yên.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng các công trình dân dụng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt máy móc, thiết bị công nghiệp; Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, xử lý nước thải; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Sản xuất, gia công các cấu kiện kim loại, cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao; Kinh doanh, sửa chữa, cho thuê máy móc, thiết bị, phụ tùng trong ngành xây dựng.

▪ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5**

- Mã số doanh nghiệp: 0102326843 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 12/12/2011.
- Trụ sở: Số 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh xuân nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà ở, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp; Xây dựng công trình cấp thoát nước; Thi công xây lắp các công trình giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng; Thi công xây lắp đường dây và trạm biến áp điện thế đến 35KV; San lấp mặt bằng, xử lý nền móng công trình, trang trí nội thất; Xây dựng khác; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Sản xuất bê tông thương phẩm, cấu kiện bê tông; Mua bán, cho thuê

máy móc, vật tư, thiết bị phục vụ ngành xây dựng; Gia công, chế tạo, kinh doanh các sản phẩm cơ khí, cốp pha định hình, giàn giáo; Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt máy móc, thiết bị các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình khác; Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường sông; Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản,...

▪ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường 18.6 (LICOGI-18.6)**

- Mã số doanh nghiệp: 2500279988 do Sở KH&ĐT Tp.Hà Nội cấp thay đổi lần 4 ngày 23/7/2014.
- Trụ sở: Tầng 1&2, Toà nhà LICOGI-18, Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Khai thác, kinh doanh vật liệu xây dựng; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng khai khoáng, xây dựng,...

▪ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7 (LICOGI-18.7)**

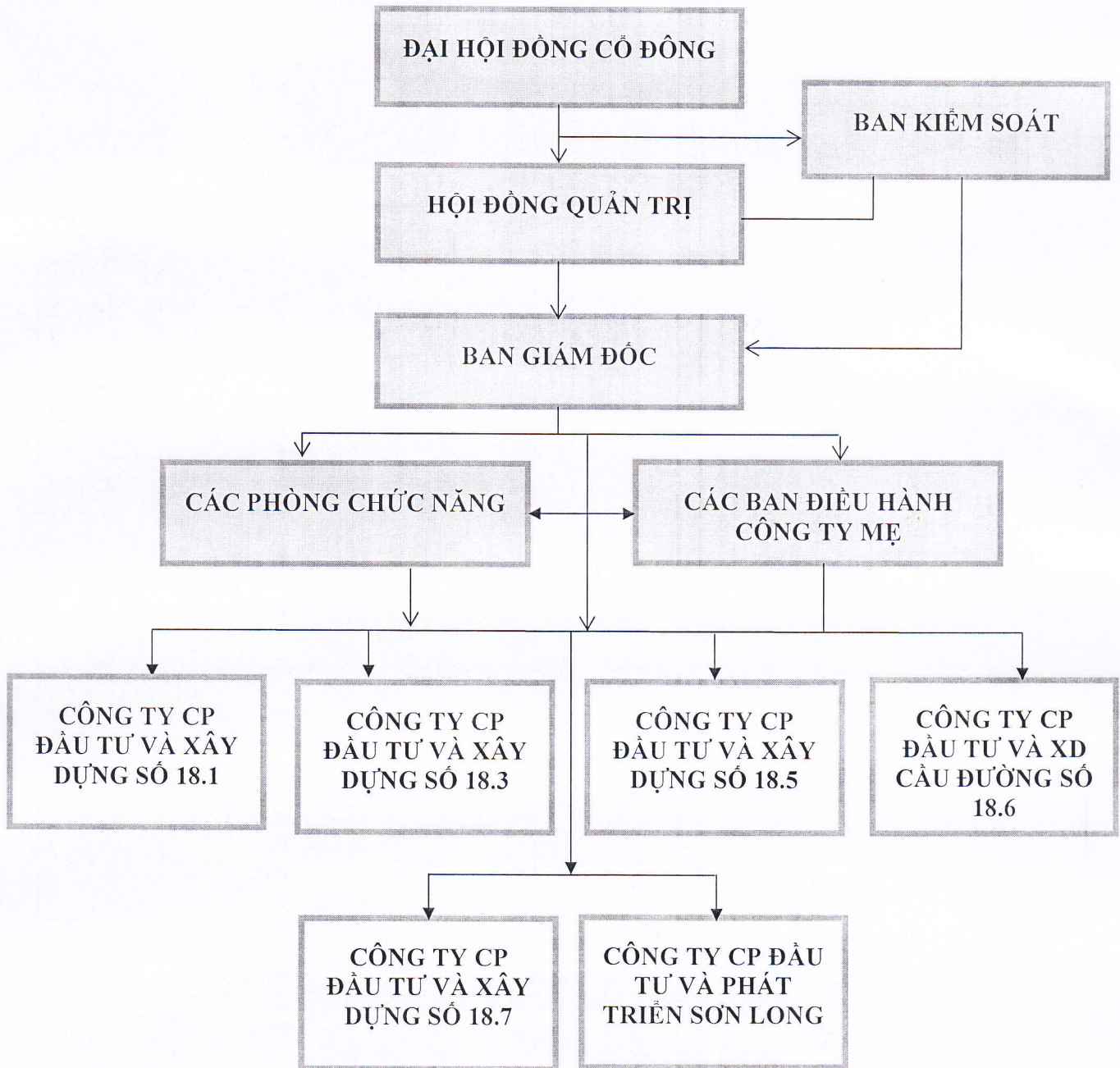
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0800447189 do Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 07/12/2011.
- Trụ sở: Số 245 - đường Nguyễn Lương Bằng - P.Thanh Bình - TP.Hải Dương.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 220KV, công trình thông tin, viễn thông, chống thấm, chống ẩm công trình xây dựng; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kính loại; Sửa chữa, kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng thiết bị xây dựng và thiết bị điện, vật liệu điện; Thoát nước và xử lý nước thải; Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.

▪ **Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Sơn Long**

- Mã số doanh nghiệp: 5701018653 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần 2 ngày 15/07/2011
- Trụ sở: Tổ 21, Khu 4B, đường Hậu Cần, P.Bãi Cháy, Tp.Hạ Long, Quảng Ninh.

- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt); Kinh doanh ô tô và xe có động cơ khác; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Cơ sở lưu trú khác; Hoạt động vui chơi giải trí; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Dịch vụ phục vụ đồ uống

5.3.3. Sơ đồ quản lý toàn công ty



5.4. Các đơn vị bên ngoài mà Công ty có đầu tư dài hạn

5.4.1. Công ty cổ phần BOT Quốc lộ 2:

- Mã số doanh nghiệp: 2500221032 do Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc cấp thay đổi lần 5 ngày 28/6/2012.
- Địa chỉ trụ sở chính: Trạm thu phí số 2, Km26+200, Quốc lộ 2, xã Quất Luru, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc.
- Vốn điều lệ: 156.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 9.100.000.000 đồng, chiếm 5,83% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác gồm: Đầu tư xây dựng các dự án theo hình thức Xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), đầu tư xây dựng, kinh doanh các cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; Xây dựng công trình giao thông, thuỷ lợi, dân dụng, công nghiệp, đường dây điện và trạm biến thế; Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng; Mua bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Cho thuê bãi đỗ xe; Tư vấn giám sát kỹ thuật chất lượng công trình; Thiết kế công trình giao thông đường bộ, thiết kế quy hoạch mạng lưới giao thông; Quảng cáo và cho thuê mặt bằng quảng cáo.

5.4.2. Công ty cổ phần vận tải và du lịch Hương Sơn:

- Địa chỉ trụ sở chính: Yên Vỹ, Hương Sơn, Mỹ Đức, Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 2.350.522.000 đồng, chiếm 2,9% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng, khai thác, vận tải hành khách bằng cáp treo; Vận tải hành khách, hàng hoá đường bộ; Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và giao thông vận tải; Dịch vụ nhà nghỉ, khách sạn, các dịch vụ phục vụ khách du lịch, ăn uống; Tư vấn đầu tư; kinh doanh ô tô, thiết bị máy công nghiệp, đại lý, ký gửi hàng hoá,....
- Quý III/2015 Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần số cổ phần nói trên

5.4.3. Công ty cổ phần thuỷ điện Bắc Hà:

- Mã số doanh nghiệp: 5300240587 do Sở KH&ĐT tỉnh Lào Cai cấp thay đổi lần 4 ngày 28/06/2013
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Lùng Xa, xã Cốc Lỵ, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai
- Vốn điều lệ: 600.000.000.000 đồng

- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 43.266.000.000 đồng, chiếm 7,2% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng các công trình công ích. Chi tiết: Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, bưu điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, xây dựng công trình cấp thoát nước, đầu tư, kinh doanh các công trình thủy điện vừa và nhỏ; Xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp, sản xuất kinh doanh máy móc, thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng; Sản xuất truyền tải và phân phối điện; Nghiên cứu thí nghiệm, hiệu chỉnh, sản xuất thiết bị và đào tạo cán bộ, công nhân vận hành nhà máy thủy điện; Tiếp nhận vận tải, vật tư thiết bị; Kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, trồng rừng; Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp và các mục đích khác; Kinh doanh dịch vụ khách sạn du lịch; Đầu tư tài chính vào các ngành nghề thuộc lĩnh vực mà công ty kinh doanh.
- Quý III/2015 Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ cổ phần số cổ phần nói trên

6. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Tăng trưởng bền vững với mức tăng bình quân 10%/năm; Tỷ trọng cơ cấu ngành nghề: Xây lắp: 75%; Đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản: 10%; Sản xuất vật liệu xây dựng: 10~15%.
- Đa dạng hoá các ngành nghề, đa sở hữu trên cơ sở các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty bao gồm: Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, các công trình thủy điện - nhiệt điện, các công trình giao thông đường bộ, cầu, cảng; Đầu tư kinh doanh bất động sản bao gồm: đầu tư nhà ở, khu đô thị mới,...; Sản xuất vật liệu xây dựng cung ứng cho thị trường.
- Không ngừng đổi mới công nghệ xây dựng, đầu tư trang thiết bị máy móc thi công thích hợp với quy trình sản xuất kinh doanh tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, cạnh tranh về giá thành, phù hợp với lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

7. NHẬN ĐỊNH CÁC YẾU TỐ RỦI RO

- Rủi ro về vốn, thanh toán, công nợ: Đối với các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, hiện tượng chiếm dụng vốn lẫn nhau giữa chủ đầu tư và nhà thầu, nhà thầu và các nhà cung ứng vật liệu diễn ra rất phổ biến. Việc chiếm dụng vốn từ các nhà cung cấp chỉ có thể đem lại những lợi ích nhất định trước mắt cho các nhà thầu xây lắp, tuy nhiên về lâu dài sẽ khó duy trì hợp tác do nhà cung cấp sẽ không cung cấp hoặc không để tình trạng chiếm dụng vốn xảy ra. Các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán công trình trong xây dựng, đặc biệt là các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách là nguyên nhân có sự chênh lệch đáng kể giữa chỉ tiêu sản lượng thực hiện và doanh thu của các đơn vị xây

lắp. Khi khoảng cách giữa sản lượng thực hiện và doanh thu càng lớn cho thấy khả năng thanh quyết toán công trình là không cao, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sử dụng vốn. Quá trình nghiệm thu, quyết toán, giải ngân vốn đầu tư cần nhiều thời gian thì tiềm ẩn nhiều rủi ro về khả năng thanh toán của nhà thầu. Phần lớn các công trình thi công thường xuyên bị Chủ đầu tư chậm thanh toán, số ít thanh toán theo tiến độ nhưng tỷ lệ thanh toán thấp, do đó Công ty thường xuyên phải duy trì số dư nợ khá cao, mục đích là để cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc duy trì số dư nợ cao, bị chiếm dụng vốn dài ngày, không thu hồi được nợ dẫn đến rủi ro là Công ty mất thanh toán.

- Rủi ro về lãi suất tiền vay: Vấn đề tác động nhanh, mạnh đến doanh nghiệp là lãi suất. Lãi suất trong năm tuy đã được kiểm soát, có xu hướng giảm nhưng không phải doanh nghiệp xây dựng nào cũng được tiếp cận với gói tín dụng hỗ trợ. Để phục vụ kinh doanh, đầu tư hầu hết các doanh nghiệp đều sử dụng vốn vay. Do đó lãi suất tiền vay trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Khi lập kế hoạch kinh doanh và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay đã được dự tính. Song có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay. Thông thường khi lạm phát xảy ra, lãi suất tiền vay tăng đột biến. Do đó, những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư bị đảo lộn. Một rủi ro lớn đã xảy ra và ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh. Lượng tiền vay càng lớn, tác động tiêu cực của rủi ro này càng nghiêm trọng và có thể dẫn đến tình trạng phá sản doanh nghiệp nếu nó tồn tại trong một thời kỳ dài.
- Rủi ro về cân đối dòng tiền: Các luồng tiền vào doanh nghiệp và các luồng tiền ra khỏi doanh nghiệp diễn ra một cách thường xuyên liên tục. Trên thực tế, tại những thời điểm nhất định có thể xảy ra hiện tượng lượng tiền vào doanh nghiệp nhỏ hơn lượng tiền ra khỏi doanh nghiệp đến hạn. Khi đó, tình trạng mất cân đối về dòng tiền đã xảy ra. Sự mất cân đối này tiềm ẩn một rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh. Do thiếu tiền, việc mua nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu... phục vụ cho sản xuất kinh doanh có thể bị dừng lại, dẫn đến ngừng sản xuất, kinh doanh; tiền lương của công nhân và các khoản vay không được trả đúng hạn ảnh hưởng lớn tới uy tín của doanh nghiệp, v.v...
- Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu: Trong hoạt động thi công xây lắp, chi phí vật liệu xây dựng thường chiếm trên 80% chi phí về giá vốn, chính vì vậy biến động nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hiện nay đa phần đa phần các hợp đồng xây dựng được ký với giá cố định trên cơ sở kết quả đấu thầu cạnh tranh thì việc tăng giá vật liệu xây dựng sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, hiện nay các doanh nghiệp

thường ký hợp đồng thi công xây lắp với điều khoản điều chỉnh về giá tuy nhiên trên thực tế thời gian, thủ tục để được bù giá khi giá vật liệu xây dựng tăng cao thường khá lâu, ảnh hưởng lớn tới nguồn vốn lưu động của công ty.

- **Rủi ro về thị trường trong đầu tư:** Đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nhà ở, khu đô thị đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn, thời gian thi công kéo dài. Do đó đòi hỏi chủ đầu tư dự án có nguồn tài chính đủ mạnh để thi công, hoàn thiện công trình cho đến khi đủ điều kiện huy động từ người mua nhà và ngay cả khi người mua chưa đóng đủ theo quy định. Tuy nhiên việc huy động này lại phụ thuộc rất nhiều vào thị trường bất động sản, thời điểm và giá cả bán hàng. Sự trầm lắng của thị trường, hàng hoá tung ra thị trường không đúng thời điểm, giá cả không có tính cạnh tranh đều là những nhân tố dẫn đến việc huy động vốn không thành công. Nếu việc huy động vốn không đạt mức cần thiết sẽ dẫn đến việc công ty phải vay và duy trì vốn vay lâu dài, công ty có nguy cơ đối mặt với rủi ro lãi suất và khả năng thanh toán.
- **Rủi ro chính sách:** Chính phủ tiếp tục thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tiếp tục thực hiện chính sách tài khoá, tiền tệ chặt chẽ kiểm soát tình hình, cắt giảm đầu tư công, đặc biệt là đầu tư cho cơ sở hạ tầng. Hệ quả là cầu nội địa giảm mạnh, hàng tồn kho lớn, lãi suất tín dụng còn cao, doanh nghiệp khó tiếp cận vốn, đặc biệt là nguồn vốn cho lĩnh vực xây dựng và bất động sản bởi đây chưa phải là lĩnh vực được ưu tiên trong giai đoạn này. Do đó khi đầu tư công bị cắt giảm, dẫn đến tình trạng thiếu việc làm cho người lao động, điều tất yếu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Rủi ro pháp luật:** Là Công ty cổ phần do vậy hoạt động của Licogi 18 chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.
- **Rủi ro khác:** Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, biến động giá cả, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

PHẦN II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2015

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1.1. Kết quả tổng hợp hoạt động SXKD năm 2015 (Lấy tròn số)

- Tổng giá trị sản lượng đạt	: 1.145,97 tỷ đồng
- Tổng doanh thu và thu nhập đạt	: 1.274,04 tỷ đồng
- Tổng thu vốn hợp nhất	: 1.450,0 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	: 24,45 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	: 7,23 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	: 18,23 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	: 7,017 tỷ đồng

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

- Các chỉ tiêu kế hoạch chính đều vượt kế hoạch đề ra, trong đó tổng giá trị doanh thu tăng 27% so với kế hoạch, tổng giá trị thu vốn tăng 44% so với kế hoạch. Việc thi công đến đâu, xác nhận doanh thu đến đó cho thấy công tác làm hồ sơ thanh toán đã được các đơn vị làm quyết liệt hơn. Tuy nhiên có một thực tế là doanh thu cao, thu vốn tốt nhưng lợi nhuận không tăng. Nguyên nhân là do tình hình công nợ khó đòi (thậm chí khả năng mất vốn) còn lớn, chi phí tài chính cao nên đã làm giảm đáng kể lợi nhuận của Công ty.

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1. Danh sách Ban giám đốc điều hành

- Họ và tên: Đặng Văn Giang - Tổng giám đốc Công ty
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 14 tháng 09 năm 1959
 - Hộ khẩu thường trú: Số 18- Tập thể ĐHK, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh- Kỹ sư xây dựng
 - Số cổ phần sở hữu: 664.700 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ của Công ty.
- Họ và tên: Nguyễn Long Điền - Phó Tổng giám đốc Công ty
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 16 tháng 06 năm 1961
 - Hộ khẩu thường trú: Số 121, tổ 12, phường Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
- Số cổ phần sở hữu: 50.000 cổ phần, tương đương 0,93% vốn điều lệ Công ty
- **Họ và tên:** Lê Văn Tiên - Phó Tổng giám đốc
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 19 tháng 12 năm 1960
 - Hộ khẩu thường trú: Số 14, phố Dương Quang Hàm, Cầu giấy, Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng.
 - Số cổ phần sở hữu: 24.500 cổ phần, tương đương 0,43% vốn điều lệ của Công ty
- **Họ và tên:** Lưu Bá Thái - Kế toán trưởng, Phụ trách công bố thông tin
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 26 tháng 11 năm 1978
 - Hộ khẩu thường trú: Số 22/75, phố Bùi Thị Xuân, P.Lê Thanh Nghị, Hải Dương.
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
 - Số cổ phần sở hữu: 5.750 cổ phần, tương đương 0,11% vốn điều lệ Công ty.
- **Họ và tên:** Nguyễn Đức Tuyên - Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 25 tháng 03 năm 1969
 - Hộ khẩu thường trú: Số 307 - B8 Thanh Xuân Bắc - Thanh Xuân - Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
 - Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần
- **Họ và tên:** Đào Đức Tài - Trưởng phòng Đầu tư
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 11 tháng 03 năm 1978
 - Hộ khẩu thường trú: Số 36-N5, Ngõ 58, Triều Khúc, Thanh Xuân, Hà Nội.
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản lý kinh tế
 - Số cổ phần sở hữu: 30.000 cổ phần, tương đương 0,56% vốn điều lệ của Công ty
- **Họ và tên:** Nguyễn Đức Tại - Trưởng phòng Tổ chức hành chính
 - Ngày tháng năm sinh: Ngày 06 tháng 01 năm 1960
 - Hộ khẩu thường trú: Số 45, ngõ 307, đường Nguyễn Xiển, Thanh xuân, Hà Nội
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
 - Số cổ phần sở hữu: 4.600 cổ phần, tương đương 0,08% vốn điều lệ Công ty.

- Họ và tên: Vũ Tri Biền - Trưởng phòng thí nghiệm VLXD
 - Ngày tháng năm sinh: 05 tháng 10 năm 1976
 - Hộ khẩu thường trú: Tân Quang, Ninh Giang, Hải Dương
 - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
 - Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Trong năm 2015 có thay đổi cán bộ quản lý cấp phòng tại Phòng kinh tế kỹ thuật, theo đó ông Nguyễn Đức Tuyên - Giám đốc Ban điều hành công trình nhà máy thủy điện Nậm mức được bổ nhiệm là Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật thay cho ông Phạm Minh Hiếu.

2.3. Công tác tổ chức, thực hiện chính sách với người lao động

- Số cán bộ công nhân viên được tham gia BHXH là 775 người/tổng số 837 người trong toàn hệ thống công ty, giải quyết chế độ cho 14 người, tuyển dụng thêm 79 người trong đó có 57 kỹ sư, cử nhân, cao đẳng và 22 công nhân kỹ thuật tay nghề cao cho các công trường.
- Tất cả cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty đều có thưởng Tết. Các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn vào những dịp Lễ Tết đều có trợ cấp từ chuyên môn, công đoàn. Lương bình quân đạt 5 triệu đồng/người/tháng.
- Từ công ty mẹ đến các công ty thành viên đều tổ chức các hoạt động chăm lo đến sức khỏe của người lao động như tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bố trí sắp xếp cho người lao động đi nghỉ ngơi, tham quan dưỡng sức.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

- Các dự án của Công ty đầu tư và tham gia góp vốn đều chưa triển khai được nhiều, chưa phát huy được hiệu quả. Trong số những chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra thì chỉ tiêu liên quan đến công tác đầu tư không đạt được kế hoạch đề ra, chỉ đạt khoảng 30% so với kế hoạch. Cụ thể:
 - Dự án Nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp tại Ái Quốc - TP Hải Dương là một trong những dự án do Công ty làm Chủ đầu tư. Trong đó từ cuối năm 2014 Công ty đã đầu tư xây dựng tòa CT1.1 trong tổng số 8 tòa nhà theo quy hoạch dự án. Hiện đã thi công xong và đưa vào kinh doanh, tuy nhiên cũng chưa thực sự có hiệu

quả do thị trường BĐS tại Hải dương không sôi động, công tác tiếp thị chưa tốt, số căn hộ đã bán là 25 căn hộ/tổng số 82 căn hộ.

- Dự án Khu đô thị mới Bắc cầu hàn - Hải Dương: Trong năm 2015, dự án đã được thường vụ Tỉnh ủy chấp thuận về chủ trương, UBND tỉnh Hải Dương đã phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/2000.
 - Tòa CT7 thuộc Khu đô thị mới Thịnh Liệt tại quận Hoàng Mai - Hà Nội tiếp tục là một năm bất động không triển khai thêm được công việc gì. Tổng công ty LICOGI vẫn chưa kết thúc phần giải phóng mặt bằng lô CT7 nên chưa bàn giao mặt bằng.
 - Dự án Nhà máy sản xuất bê tông và kết cấu thép tại xã Minh Đức, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên với quy mô khoảng 4,5ha. Thực hiện chủ trương chuyển nhượng dự án, Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ đất dự án cho 2 đơn vị thành viên là Công ty LICOGI18.3 và Công ty LICOGI18.5 để 2 đơn vị này thực hiện việc đầu tư tiếp theo.
 - Năm 2015 Hội đồng quản trị Công ty có đưa vào xem xét, nghiên cứu dự án đầu tư Nhà máy thủy điện Mường Khương công suất dự kiến 10MW tại tỉnh Lào cai cùng với một số đối tác. Tuy nhiên dự án mới đang ở giai đoạn nghiên cứu, khảo sát.
- Đầu tư, chuyển nhượng vốn:
- Công ty vẫn duy trì vốn góp tại Công ty CP BOT Quốc lộ 2 với tỷ lệ sở hữu 5,83% vốn điều lệ của Công ty BOT QL2. Công ty vẫn hoạt động tốt, nguồn thu ổn định, cổ tức năm 2015 là 15%/cổ phần.
 - Tại các công ty thành viên: Công ty duy trì mức đầu tư dài hạn tại các công ty con với tỷ lệ sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số vốn điều lệ của từng công ty. Tỷ lệ cổ tức dự kiến các công ty thành viên năm 2015 từ 12% ~ 15%, riêng Công ty LICOGI18.7 năm 2015 không có cổ tức.
 - Đầu tư vốn mua cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.1 khi Công ty LICOGI 18.1 tăng vốn điều lệ từ 18,75 tỷ đồng lên thành 30 tỷ đồng. Cụ thể Công ty đã mua thêm đủ 573.750 cổ phần được quyền mua để duy trì tỷ lệ sở hữu sau khi Công ty LICOGI18.1 tăng vốn là 51% vốn điều lệ, tương đương 1.530.000 cổ phần.
 - Đầu tư vốn mua cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.3 khi công ty LICOGI18.3 tăng vốn từ 12,5 tỷ đồng lên thành 25 tỷ đồng. Cụ thể: Công ty đã mua thêm 537.500 cổ phần/737.500 cổ phần được quyền mua. Tổng số cổ phần hiện công ty sở hữu là 1.275.000 cổ phần, tương đương tỷ lệ sở hữu là 51% vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.3.

- Chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty CP thủy điện Bắc Hà: Số cổ phần của Công ty CP thủy điện Bắc Hà mà Công ty sở hữu là được chuyển từ một phần công nợ sang. Trong 3 năm gần đây Công ty CP thủy điện Bắc Hà cũng chưa trả cổ tức cho các cổ đông, phần công nợ từ hoạt động xây lắp cũng chưa thanh toán được nhiều do đó Hội đồng quản trị quyết định chuyển nhượng số cổ phần này để thu hồi vốn. Trong năm 2015 Ban giám đốc đã tìm kiếm được đối tác nhận chuyển nhượng là Công ty TNHH đầu tư và kinh doanh BĐS Mặt trời mới nhận chuyển nhượng toàn bộ 4.148.100 cổ phần với giá chuyển nhượng là 12.000 đồng/cổ phần, tương đương số tiền là 49.777.200.000 đồng.
- Chuyển nhượng cổ phiếu của Công ty HUTRANCO: HĐQT đã đánh giá cổ phần Công ty HUTRANCO mà công ty đang sở hữu là một cổ phiếu tốt tuy nhiên tỷ lệ CP mà công ty sở hữu quá ít, ảnh hưởng của Công ty lên cổ phiếu đó không nhiều. Do đó Công ty đã chuyển nhượng toàn bộ 235.050 cổ phần với giá chuyển nhượng là 32.000 đồng/cổ phần, tương đương số tiền thu về là hơn 7.521.600.000 đồng.

3.2. Tóm tắt tình hình tài chính các công ty con năm 2015

- Tình hình hoạt động của các công ty thành viên: Một số hợp đồng thi công xây lắp có giá trị lớn được các Công ty thành viên chủ động khai thác và ký mới trong năm 2015 gồm:
 - Công ty LICOGI18.3: Ký hợp đồng thi công Kho than thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình, giá trị 26 tỷ đồng, thời gian thi công 5 tháng; Hợp đồng thi công nhà máy Shinnetsu có giá trị 24,3 tỷ đồng trong thời gian 7 tháng; Hợp đồng thi công nhà máy Inoac có giá trị 23,4 tỷ đồng thời gian thi công 5 tháng và một số hợp đồng khác.
 - Công ty LICOGI18.5: Ký hợp đồng thi công Nhà ký túc xá của Công ty TNHH kỹ thuật Chonghong với giá trị hợp đồng 17,5 tỷ đồng, thời gian thi công 4 tháng; hợp đồng thi công Nhà máy Mani Thái nguyên giá trị 14,5 tỷ đồng.
 - Công ty LICOGI18.1: Ký hợp đồng thi công Gói thầu số 2 thuộc dự án Trung tâm hành chính công Tp.Hà Long (giai đoạn 2) giá trị hợp đồng 16,6 tỷ thời gian thi công 7 tháng; Gói thầu HC12 thuộc dự án Nhà máy thủy điện Hua Chăng tại Lai Châu, giá trị hợp đồng 67 tỷ thời gian thi công 10 tháng; Gói thầu số 11 xây dựng lớp học trung tâm thuộc Trường cao đẳng nghề than khoáng sản Việt Nam, giá trị hợp đồng 41,4 tỷ trong thời gian thi công 18 tháng và một số hợp đồng khác.
 - Công ty LICOGI18.6: Ký hợp đồng thi công xây lắp đường dẫn phía Bắc cầu Hàn thuộc dự án xây dựng công trình cầu Hàn, tỉnh Hải Dương với BQL các dự án giao thông Hải Dương, giá trị hợp đồng là 65 tỷ, thời gian thi công 14 tháng.

- Tình hình thực hiện các công trình được chuyển tiếp sang năm 2015 như: Nhà máy may Bắc Giang do Công ty LICOGI18.3, một số hợp đồng thi công cầu do Công ty LICOGI18.6 thực hiện, Công trình hoàn thiện Chung cư học viện quốc phòng do Công ty LICOGI18.5 thực hiện, nhà mát Thủy điện Lai châu, Cung quy hoạch hội chợ quảng ninh do Công ty LIOCGI18.1 thực hiện,... tất cả đều triển khai theo tiến độ thi công và cấp vốn.
- Tình hình tài chính của các công ty con năm 2015:

Tên công ty	Tổng tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1	204.999.027.308	246.152.887.729	6.853.402.400	5.390.904.313
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3	226.867.171.444	233.093.525.529	2.835.610.729	2.159.598.271
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5	122.032.154.303	205.340.084.586	3.547.081.927	2.749.563.903
Công ty CP đầu tư và XD cầu đường số 18.6	459.260.202.946	472.791.250.109	13.077.085.627	10.147.499.049
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7	107.114.032.471	66.626.667.924	150.325.079	10.235.312
Công ty CP đầu tư và phát triển Sơn long	23.052.287.947			

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2015

3.3. Tình hình tài chính Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tăng, Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	845.550.968.753	746.049.901.743	-11,76

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tăng, Giảm (%)
Doanh thu thuần	716.062.041.242	406.015.619.398	-43,29
Lợi nhuận từ hoạt động KD	3.084.710.577	2.830.832.338	-8,23
Lợi nhuận khác	3.912.987.753	4.398.754.471	+12,41
Lợi nhuận trước thuế	6.997.698.330	7.229.586.809	+3,31
Lợi nhuận sau thuế	6.947.549.738	7.017.693.229	+1,0
Tỷ lệ trả cổ tức	12,5%	12%	-4,0

3.4. Tình hình tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tăng, Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1.425.822.672.348	1.411.005.119.130	-1,03
Doanh thu thuần	1.300.470.675.809	1.274.039.250.248	-2,03
Lợi nhuận từ hoạt động KD	13.092.249.306	10.516.244.272	-19,67
Lợi nhuận khác	11.349.605.309	13.934.579.509	+22,77
Lợi nhuận trước thuế	24.441.854.615	24.450.823.781	+0,03
Lợi nhuận sau thuế	18.738.473.119	18.233.225.287	-2,69

3.5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,02	1,03
	+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,72	0,72
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)		
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,86	0,85
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	9,40	5,94
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,58	3,50

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,91	0,90
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,44%	1,43%
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,55%	8,96%
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,31%	1,29%
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	1,00%	0,82%

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 5.400.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.400.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông (Tính đến ngày đăng ký cuối cùng 24/02/2016 để thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 và nhận cổ tức năm 2015)

- **Cổ đông nhà nước: Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng – Công ty cổ phần**
 - Tên giao dịch viết tắt: LICOGI
 - Mã số doanh nghiệp: 0100106440 do Sở KH&ĐT thành phố Hà nội cấp ngày 24/11/2010
 - Địa chỉ: Nhà G1, Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Tp.Hà Nội.
 - Điện thoại: 84-4-38545021 Fax: 84-4-38542265
 - Ngành nghề kinh doanh chính: Thi công xây lắp và tổng thầu thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình ngầm, công trình thủy lợi, thủy điện nhiệt điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, công trình đường dây, trạm biến áp; Đầu tư kinh doanh các dự án về nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp; đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng kỹ thuật; đầu tư xây dựng các công trình điện và kinh doanh điện thương phẩm; đầu tư và kinh doanh dịch vụ văn phòng, khách sạn, nhà nghỉ, du lịch và dịch vụ vui chơi giải trí, quản lý khai thác các dịch vụ tổng hợp tại các khu đô thị mới, khu dân cư tập trung; Tư vấn đầu tư và xây dựng; Sản xuất, kinh doanh và kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm cơ khí, máy

móc vật tư thiết bị; Kinh doanh vận tải đường thủy, đường bộ; Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực xây dựng; tổ chức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành, giáo dục định hướng, đưa lao động và chuyên gia Việt nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; Các dịch vụ, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

- Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 1.012.500 cổ phần, tương đương 18,75% vốn điều lệ
- **Tên cổ đông lớn (tổ chức): Công ty TNHH một thành viên VPID Hà Nội**
 - Mã số doanh nghiệp: 0105578158 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần 2 ngày 18 tháng 10 năm 2012
 - Địa chỉ: Tầng 4, khu văn phòng sân golf Phương Đông, phố Tân Mỹ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô; Thu gom, xử lý nước thải và chất thải không độc hại; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác; Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Nhà hàng và dịch vụ ăn uống,....
 - Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 815.900 cổ phần, tương đương 15,11% vốn điều lệ
- **Tên cổ đông lớn, cổ đông nội bộ (cá nhân):**
 - Họ và tên: Đặng Văn Giang – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.
 - Địa chỉ: Số 18, KTT ĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.
 - SL và tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 664.700 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ
- **Tên cổ đông lớn, cổ đông nội bộ (cá nhân):**
 - Họ và tên: Văn Phụng Hà – Thành viên HĐQT Công ty.
 - Địa chỉ: P704, KĐT Nghĩa Đô, ngõ 106, Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
 - SL và tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 272.500 cổ phần, tương đương 5,05% vốn điều lệ

- **Bảng tổng hợp số liệu cổ đông và cơ cấu vốn góp tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 24/2/2016:**

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông Nhà nước (tổ chức)	1	1.012.500	18,75
2	Cổ đông lớn (1 tổ chức, 2 cá nhân)	3	1.753.100	32,47
3	Cổ đông sở hữu dưới 5%			
	+) Nước ngoài	3	11.750	0,21
	+) Trong nước (tổ chức)	9	8.230	0,15
	+) Trong nước (cá nhân)	369	2.614.420	48,42
	Tổng cộng	385	5.400.000	100

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi vốn đầu tư

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

PHẦN III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- Xây lắp vẫn là hoạt động sản xuất kinh doanh chính, đóng góp 90% tổng giá trị sản lượng và doanh thu của Công ty. Trong đó khai thác và triển khai thi công trực tiếp được các công ty thành viên thực hiện, công ty mẹ thực hiện chức năng quản lý, điều hành chung đối với những hợp đồng xây lắp có giá trị lớn.
- Điều thuận lợi là số các hợp đồng lớn được chuyển tiếp sang năm 2015 chiếm tới 85% kế hoạch năm nên các đơn vị đều chủ động được công việc, tiến độ thực hiện song song với công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm mới. Ban giám đốc và các phòng ban chức năng trong toàn hệ thống thường xuyên chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát nên các công trình đều thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng theo đúng yêu cầu thiết kế kỹ thuật, an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Điều khó khăn là khối lượng công việc không đồng đều tại

các đơn vị thành viên, có những đơn vị liên tiếp ký kết được những hợp đồng có giá trị lớn nhưng cũng có đơn vị vẫn thiếu việc làm. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty đã chỉ ra rằng đây là hệ quả của sự thiếu năng động của một bộ phận cán bộ quản lý trong việc tiếp thị, tìm kiếm việc làm cho đơn vị.

- Các chỉ tiêu kế hoạch chính đều vượt kế hoạch đề ra, trong đó tổng giá trị doanh thu tăng 27% so với kế hoạch, tổng giá trị thu vốn tăng 44% so với kế hoạch. Việc thi công đến đâu, xác nhận doanh thu đến đó cho thấy công tác làm hồ sơ thanh toán đã được các đơn vị làm quyết liệt hơn. Tuy nhiên có một thực tế là doanh thu cao, thu vốn tốt nhưng lợi nhuận không tăng. Nguyên nhân là do tình hình công nợ khó đòi (thậm chí khả năng mất vốn) còn lớn, chi phí tài chính cao nên đã làm giảm đáng kể lợi nhuận của Công ty.
- Công nợ của một số công trình đã được nhắc đến nhiều như: Nhà máy Thủy điện Bắc Hà (71,8 tỷ chưa kể 19,1 tỷ tiền lãi chậm trả), Nhà máy đóng tàu Nam triều (41 tỷ), Nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn (20,4 tỷ) Nguyên nhân không giải quyết được là do: Không quyết toán được với Chủ đầu tư hoặc thầu chính; do Chủ đầu tư không có nguồn trả nên cũng không quyết liệt trong việc quyết toán với Nhà thầu.
- Chi phí dở dang toàn Công ty cũng lên đến 320,7 tỷ. Riêng nợ ngân hàng toàn hệ thống công ty là 306,4 tỷ, chi phí tài chính lên đến 26,6 tỷ, con số này ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty. Tuy nhiên như đã phân tích ở phần trên thì các công ty thành viên đều trả cổ tức ở mức từ 12 ~ 15%/cổ phần nên Công ty mẹ vẫn đảm bảo chi trả mức cổ tức kế hoạch là 12%/vốn điều lệ.

2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1. Tình hình tài sản:

- Phân tích tình hình tài sản, tình hình biến động tài sản:

So với cuối năm 2014, giá trị tổng tài sản toàn công ty cuối năm 2015 giảm 1,03% nhưng vốn chủ sở hữu lại tăng 3,7%. Công ty tiếp tục công tác đầu tư chiều sâu vào TSCĐ để đảm bảo và nâng cao năng lực thi công các công trình có giá trị và quy lớn, đòi hỏi cao về kỹ thuật, công nghệ: Nguyên giá TSCĐ tăng trong năm là 66,2 tỷ đồng. Công tác đầu tư dự án được triển khai theo đúng tiến độ và khả năng tài chính. Do thực hiện tốt các biện pháp thu vốn nên Các khoản phải thu khách hàng biến động theo xu hướng tích cực, trong toàn công ty luôn có dự trữ một lượng tiền mặt đủ đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu cấp bách khi cần thiết. Trong năm tài chính 2016, một số đơn vị thành viên trong công ty sẽ tiếp tục tăng vốn điều lệ để nâng cao năng lực tài chính, năng lực thiết bị cho phù hợp với quy mô và xu thế phát triển chung của công ty.

▪ Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản:

Trong toàn công ty, tuy còn có đơn vị khó khăn về tài chính và công việc nhưng nhìn chung công ty đã xuất sắc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đặc biệt là doanh thu bán hàng và tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông.

Để cải thiện và nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn và tài sản, thời gian tới công ty cần có các biện pháp thiết thực, cụ thể và mạnh mẽ trong công tác thu hồi công nợ ở những công trình tồn đọng vốn lớn như: Nhà máy thủy điện Sơn La, Cầu tàu Nam Triệu, nhà máy đóng tàu Hải Dương, Nhà hát tỉnh Vĩnh Phúc, nhà máy thủy điện Bắc Hà, nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn (Thái Nguyên)...Đồng thời, tìm kiếm đối tác thanh lý hoặc nhượng quyền khai thác một số dự án không còn phù hợp với khả năng tài chính và định hướng phát triển của công ty nhằm thu hồi vốn, giảm nợ vay, lãi vay ngân hàng.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Nguồn vốn chủ sở hữu tăng 3,7% là nguyên nhân chính làm cho Nợ phải trả giảm so với cùng kỳ năm trước. Do có nhiều biện pháp thực hiện thu vốn có hiệu quả nên khoản vay ngắn hạn ngân hàng giảm gần 15% góp phần đáng kể giảm chi phí tài chính trong năm. Các khoản nợ phải trả, như: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn, Phải trả người bán, Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước, Phải trả người lao động...đều nằm trong kế hoạch thanh toán và có sự chuẩn bị nguồn vốn.

3. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

3.1. Các chỉ tiêu kế hoạch và cổ tức năm 2016

- Trên cơ sở khối lượng các hợp đồng xây lắp được chuyển tiếp sang năm 2016, giá trị hợp đồng phải tìm kiếm thêm và kế hoạch đầu tư XD/CB và nâng cao năng lực thiết bị các công ty thành viên đã lập, Hội đồng quản trị nhất trí thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 với những chỉ tiêu chính sau đây:

• Tổng giá trị sản lượng	: 1.334 tỷ đồng
• Tổng doanh thu và thu nhập	: 1.155 tỷ đồng
• Tổng thu vốn	: 1.175 tỷ đồng
• Khấu hao TSCĐ	: 26 tỷ đồng
• Nộp ngân sách	: 40 tỷ đồng
• Đầu tư xây dựng cơ bản	: 55 tỷ đồng
• Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị	: 28 tỷ đồng
• Tổng lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	: 29,85 tỷ đồng
• Tỷ lệ cổ tức dự kiến	: 12%/năm

3.2. Các giải pháp chính:

- Tổ chức thi công tốt tại các công trình lớn đang thi công dở dang, có yêu cầu cấp bách về tiến độ thi công. Tiếp tục đẩy nhanh công tác làm hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn vốn cho các công trình đang thi công. Tiếp tục tập trung quyết toán các công trình đã hoàn thành. Tăng cường thu hồi công nợ để tăng nguồn vốn, tăng khả năng thanh toán và giảm bớt gánh nặng về lãi vay cho Công ty, đặc biệt là các công trình tồn đọng từ lâu như Nhà máy đóng tài Nam triệu, nhà máy đóng tàu Hải dương, nhà máy điện Cao Ngạn.
- Tăng cường tiếp thị tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu và công tác đấu thầu để đạt được kết quả tốt nhất đối với các công trình phải đấu thầu.
- Tập trung cân đối và điều phối công việc giữa các công ty thành viên nhằm hỗ trợ các đơn vị đang khó khăn đảm bảo việc làm, ổn định cuộc sống người lao động.
- Bộ phận đầu tư phải chủ động kiểm tra, rà soát lại quy trình thực hiện đầu tư dự án, tính toán và đánh giá hiệu quả dự án trên cơ sở chuyên môn để có những đề xuất hoặc kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị trong việc đầu tư hoặc chuyển giao dự án. Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng đối với dự án nhà ở xã hội ở Hải Dương, hoàn thiện các thủ tục ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các thủ tục cần thiết khác.
- Tập trung hoàn thiện và trình duyệt quy hoạch dự án Khu đô thị Bắc Cầu Hàn - Hải Dương, ký được hợp đồng BT đường nối cầu Hàn ra quốc lộ 138.
- Tiếp tục đầu tư tài chính vào công ty LICOGI18.5 khi đơn vị này tăng vốn điều lệ để đảm bảo tỷ lệ nắm giữ của công ty mẹ là 51% vốn điều lệ các công ty con.

PHẦN IV

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. NHỮNG TÁC ĐỘNG CỦA KINH TẾ ĐẾN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Thuận lợi

- Theo báo cáo kinh tế xã hội năm 2015 của Chính phủ, tình hình kinh tế xã hội năm 2015 của nước ta được đánh giá là khởi sắc, GDP tăng trưởng đã vượt chỉ tiêu đề ra (6,8% so với mức 6,2% chỉ tiêu ban đầu), việc điều hành các chính sách kinh tế của chính phủ được thực hiện linh hoạt, ứng phó kịp thời với những biến động của kinh tế thế giới đã giúp ổn định được kinh tế trong nước. Nhiều hiệp định thương mại, đầu tư song phương,

đa phương được Việt Nam ký kết trong năm 2015 tạo ra một thị trường lớn cho các doanh nghiệp trong nước. Mức đầu tư của nhà nước cho những lĩnh vực trọng yếu như đầu tư phát triển hạ tầng, các dự án phục vụ an sinh xã hội tăng cao. Cùng với đó là việc áp dụng các chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư được các bộ ngành triển khai thực hiện tích cực và sự ổn định của kinh tế trong nước đã thu hút được một lượng vốn đầu tư không nhỏ của cả các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài trong năm 2015.

- Tất cả những yếu tố có tính chất vĩ mô này đều tác động tích cực đến lĩnh vực xây dựng, ngành xây dựng đạt mức tăng 10,82% so với năm trước, đây là mức tăng cao nhất kể từ năm 2010. Trong đó có những yếu tố thuận lợi khác như: lãi suất ngân hàng điều chỉnh giảm đã giúp cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận được vốn vay, giá vật liệu xây dựng tiếp tục ổn định, kể cả những vật liệu nhập khẩu do sự điều hành về tỷ giá kịp thời nên không có những biến động lớn về giá cả, tạo điều kiện thuận lợi khi các công ty xây dựng tham gia đấu thầu hoặc thi công những công trình có giá trị lớn trong thời gian dài.

2. Khó khăn:

- Những khó khăn có thể thấy được là việc ký kết các hiệp định đã tạo ra một thị trường toàn cầu, mở rộng và áp dụng cho nhiều lĩnh vực. Trong thời gian tới việc các nhà thầu chuyên nghiệp nước ngoài có nhiều cơ hội để thâm nhập vào thị trường Việt nam. Với nguồn lực tài chính mạnh mẽ, trình độ quản lý cao, áp dụng công nghệ tiên tiến các nhà thầu nước ngoài sẽ tạo sức ép không nhỏ lên các công ty xây dựng trong nước khi tham gia đấu thầu trực tiếp. Hiện nay nhiều công ty xây dựng trong nước đã không thể thắng thầu mà chỉ có thể nhận thầu dưới hình thức là thầu phụ cho nhà thầu nước ngoài, và Công ty LICOGI18 cũng không là ngoại lệ.
- Bên cạnh đó, có những khó khăn mang tính nội tại như: chưa tự nâng cao năng lực quản trị nhất là quản trị rủi ro, nền tài chính chưa đủ mạnh để có thể chủ động về nguồn vốn thi công, nguồn nhân lực chưa thực sự năng động,... là những hạn chế nhất định đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2015

- Đánh giá đúng những yếu tố khó khăn, thuận lợi tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty mẹ và các đơn vị thành viên đã từng bước định hướng và điều hành hoạt động của Công ty để đạt được kết quả như kế hoạch đã đề ra. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2015 là cơ sở và động lực cho việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển năm 2016 cũng như kế hoạch phát triển 5 năm tới của Công ty.

- Xây lắp vẫn là hoạt động sản xuất kinh doanh chính, đóng góp 90% tổng giá trị sản lượng và doanh thu của Công ty. Trong đó khai thác và triển khai thi công trực tiếp được các công ty thành viên thực hiện, công ty mẹ thực hiện chức năng quản lý, điều hành chung đối với những hợp đồng xây lắp có giá trị lớn.
- Điều thuận lợi là số các hợp đồng lớn được chuyển tiếp sang năm 2015 chiếm tới 85% kế hoạch năm nên các đơn vị đều chủ động được công việc, tiến độ thực hiện song song với công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm mới. Ban giám đốc và các phòng ban chức năng trong toàn hệ thống thường xuyên chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát nên các công trình đều thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng theo đúng yêu cầu thiết kế kỹ thuật, an toàn lao động và vệ sinh môi trường. Điều khó khăn là khối lượng công việc không đồng đều tại các đơn vị thành viên, có những đơn vị liên tiếp ký kết được những hợp đồng có giá trị lớn nhưng cũng có đơn vị vẫn thiếu việc làm. Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty đã chỉ ra rằng đây là hệ quả của sự thiếu năng động của một bộ phận cán bộ quản lý trong việc tiếp thị, tìm kiếm việc làm cho đơn vị.
- Một số hợp đồng thi công xây lắp được Công ty mẹ ký mới trong năm 2015 gồm:
 - Tháng 6/2015 Công ty ký Hợp đồng thi công Gói thầu Trạm bơm nước làm mát thuộc Nhà máy nhiệt điện Thái Bình với Tập đoàn điện lực Việt Nam, giá trị hợp đồng 106 tỷ, thời gian thi công 15 tháng, giao cho Công ty LICOGI18.3 thi công.
 - Tháng 8/2015 Công ty ký Hợp đồng xây dựng Trụ sở Ủy ban dân tộc Quốc hội với BQLDA đầu tư xây dựng UBĐT quốc hội, giá trị hợp đồng 148,9 tỷ đồng, thời gian thi công 23 tháng, giao cho Công ty LICOGI18.5 thi công.
 - Tháng 6/2015 Công ty ký Hợp đồng xây dựng Cung văn hóa thiếu nhi Đà Nẵng với BQL xây dựng Tp.Đà Nẵng, giá trị hợp đồng 54,8 tỷ đồng, thời gian thi công 14 tháng, giao cho Công ty LICOGI18.5 thi công.
- Công tác đầu tư: Các dự án của Công ty đầu tư và tham gia góp vốn đều chưa triển khai được nhiều, chưa phát huy được hiệu quả. Trong số những chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra thì chỉ tiêu liên quan đến công tác đầu tư không đạt được kế hoạch đề ra, chỉ đạt khoảng 30% so với kế hoạch.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD là một trong ba lĩnh vực hoạt động chính của Công ty. Sau một số năm hoạt động sản xuất cầm chừng để thay đổi mặt hàng sản xuất, đến nay một số công ty thành viên (ông ty LICOGI18.1, công ty LICOGI18.3 và công ty LICOGI18.6) đã tập trung vào lĩnh vực sản xuất bê tông thương phẩm để vừa phục vụ

hoạt động của đơn vị, vừa bán ra thị trường bên ngoài. Giá trị của lĩnh vực sản xuất này đã đóng góp khoảng 20% tổng doanh thu của toàn Công ty.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Công ty đã xây dựng được bộ quy chế quản lý nội bộ cho từng lĩnh vực hoạt động của công ty, do đó từ công tác phê duyệt của HĐQT đến việc triển khai thực hiện của Ban giám đốc và các phòng ban chức năng được thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng các quy định, trình tự.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên về kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty: Trên cơ sở kế hoạch cả năm Ban giám đốc đã lập kế hoạch sản xuất cho từng quý và hàng tháng đều lập báo cáo thực hiện để trên cơ sở đó HĐQT có những chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo kế hoạch đã đề ra. Từ việc thực hiện như vậy nên Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên đề ra.
- Để nắm rõ hơn tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên và nhằm xây dựng kế hoạch cho năm sau được khả thi thì vào thời điểm quý IV hàng năm Hội đồng quản trị đều tổ chức và tham gia họp giao ban với các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị trong toàn hệ thống và đề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.
- Việc giám sát thực hiện quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị được thực hiện thông qua báo cáo theo tiến độ và kết quả thực hiện tùy theo mức độ và thời gian của công việc.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

- Hội đồng quản trị tiếp tục xác định hướng phát triển của Công ty gồm: Xây lắp, đầu tư và sản xuất vật liệu xây dựng. Trong đó công tác xây lắp tiếp tục là lĩnh vực hoạt động chính do các đơn vị thành viên thực hiện, đồng thời với việc nâng cao năng lực máy móc, thiết bị để tăng cường công tác sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng. Công ty tập trung vào công tác đầu tư, trước mắt năm 2016 cần cơ cấu lại danh mục dự án đầu tư, đối với các dự án không hiệu quả hoặc chưa thể triển khai được Công ty sẽ tìm đối tác có năng lực để chuyển nhượng, thu hồi vốn để tập trung cho những dự án khả thi hơn.
- Về hoạt động của HĐQT: Đảm bảo duy trì các cuộc họp thường kỳ để đánh giá kết quả hoạt động SXKD của công ty, xem xét việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT đối với Ban giám đốc và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Đối với các cuộc họp bất thường: Sẽ tùy thuộc vào tính chất của sự kiện hoặc thời gian làm việc của các thành viên, Chủ tịch HĐQT sẽ triệu tập họp hoặc tổ chức xin ý

kiến phê duyệt bằng văn bản để thông qua các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Tăng cường công tác giám sát, báo cáo định kỳ đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.
- Theo dõi sát tình hình kinh tế, các chính sách của Nhà nước để có những quyết sách kịp thời về những lĩnh vực hoạt động của Công ty.

PHẦN V

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên và không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Ông Đặng Văn Giang – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty
Địa chỉ: Số 18, TTĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Chức danh nắm giữ tại công ty khác: Chủ tịch HĐQT các công ty thành viên
Số cổ phần sở hữu: 664.700 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ công ty
- Ông Nguyễn Anh Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
Địa chỉ: Phòng 808, chung cư Phú Gia Residence, số 3 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán - Thạc sỹ kinh tế
Chức danh tại công ty khác: Phó Kế toán trưởng Tổng công ty LICOGI.
Số cổ phần sở hữu: 10.000 cổ phần, tương đương 0,18% vốn điều lệ công ty
- Ông Văn Phụng Hà- Thành viên Hội đồng quản trị
Địa chỉ: P704, KĐT Nghĩa Đô, ngõ 106, Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hệ thống điện.
Chức danh tại công ty khác: Tổng giám đốc Công ty CPPT hạ tầng Phú Thành
Số cổ phần sở hữu: 272.500 cổ phần, tương đương 5,05% vốn điều lệ công ty
- Bà Bùi Thị Nguyên Hạnh- Thành viên Hội đồng quản trị công ty

Địa chỉ: 161B, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng.

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty CP xi măng Thái Bình.

Số cổ phần sở hữu: 12.500 cổ phần, tương đương 0,23% vốn điều lệ công ty

▪ Ông Nguyễn Đình Thuỷ - Thành viên Hội đồng quản trị công ty

Địa chỉ: Số 12, ngách 14, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng

Chức danh tại công ty khác: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1

Số cổ phần sở hữu: 183.900 cổ phần, tương đương 3,4% vốn điều lệ công ty

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015

- Trong năm 2015 không có thay đổi nào về nhân sự trong Hội đồng quản trị cũng như Ban giám đốc công ty, theo đó Hội đồng quản trị vẫn gồm 5 thành viên và Ban giám đốc là 3 thành viên. Hội đồng quản trị Công ty đã tích cực chỉ đạo, giám sát Ban giám đốc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Đại diện Hội đồng quản trị tham gia họp giao ban với Ban giám đốc và các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị trong toàn hệ thống và đề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.
- Để đáp ứng tiến độ thực hiện kế hoạch, Hội đồng quản trị đã kịp thời phê duyệt, giải quyết các tờ trình, đề xuất của Ban giám đốc theo đúng quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan thông qua các cuộc họp, cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các nội dung chính sau:
 - Quyết định mua cổ phần tăng vốn điều lệ của 2 công ty thành viên; Quyết định chuyển nhượng cổ phần Công ty Hutraco và Công ty CP thủy điện Bắc Hà.
 - Phê duyệt các Tờ trình về hạn mức vay vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2015 của Công ty tại ngân hàng BIDV Bắc Hải Dương
 - Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ.
- Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện chi trả là 528 triệu đồng theo đúng mức thù lao hàng tháng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 phê chuẩn.

1.3. Tổng kết hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ II (2011-2016)

1.3.1. Công tác quản trị, điều hành hệ thống.

- Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty: Không có thay đổi về nhân sự trong nhiệm kỳ vừa qua, trong đó Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên và Ban giám đốc gồm 3 thành viên.
- Số lượng các công ty thành viên trong nhiệm kỳ: Từ năm 2011-2012 Công ty có 7 đơn vị thành viên. Đến tháng 3/2013 Công ty thực hiện sáp nhập Công ty CP xây dựng An Bình vào Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6, theo đó Công ty LICOGI18.6 đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên 30 tỷ để hoán đổi cổ phiếu, năm 2014 công ty LICOGI18.6 tiếp tục tăng vốn lên 50 tỷ đồng. Ngoài ra 2 công ty thành viên khác là LICOGI18.1 và LICOGI18.3 cũng đã thực hiện tăng vốn điều lệ. Đến hết năm 2015 Công ty có 6 đơn vị thành viên, tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ tại các đơn vị cụ thể như sau:

TT	Tên công ty thành viên	Vốn điều lệ (đồng)		Tỷ lệ sở hữu (%)	
		Đầu nhiệm kỳ (2011)	Cuối nhiệm kỳ (2015)	Đầu kỳ	Cuối kỳ
1	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1	18.750.000.000	30.000.000.000	51	51
2	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.3	12.500.000.000	25.000.000.000	59	51
3	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5	15.000.000.000	15.000.000.000	51	51
4	Công ty CP đầu tư và xây dựng cầu đường số 18.6	15.000.000.000	50.000.000.000	51	51
5	Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7	10.000.000.000	10.000.000.000	68,69	68,69
6	Công ty CP đầu tư và PT Sơn Long	5.000.000.000	5.000.000.000	60	60
7	Công ty CP xây dựng An Bình	10.000.000.000	0	75	0

1.3.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ.

- Trong phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2011-2016 Hội đồng quản trị Công ty đã xác định rằng: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 với truyền thống xây dựng và phát triển hội tụ đủ sức mạnh, kinh nghiệm và uy tín đón bắt thời cơ và vận hội mới sẽ trở

thành công ty mẹ hoạt động trên lĩnh vực xây dựng dân dụng và công nghiệp, kinh doanh bất động sản và sản xuất vật liệu xây dựng.

- Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty đã định hướng, chỉ đạo và giám sát các hoạt động của công ty, trong đó xây lắp vẫn là giá trị cốt lõi của Công ty chiếm 90% trong tổng giá trị doanh thu và thu nhập. Kết quả từ hoạt động xây lắp tạo nên sự tăng trưởng ổn định của công ty, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đảm bảo lợi tức cho các cổ đông với tỷ lệ cổ tức bình quân 12,5%/năm
- Chủ trương của Hội đồng quản trị công ty mẹ khi hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con là hỗ trợ về công việc và tài chính cho các công ty con trong giai đoạn đầu mới cổ phần hóa, các công ty con phải từng bước tự nâng cao năng lực cạnh tranh của mình để tìm kiếm việc làm, đầu tư và tích lũy. Thực hiện đúng chủ trương này các công ty thành viên đã hoàn toàn chủ động trong việc tìm kiếm và ký kết các hợp đồng xây lắp, công ty mẹ chỉ thực hiện chức năng quản lý đối với các dự án lớn cần năng lực của công ty mẹ, điển hình như:
 - Công ty LICOGI18.1 trong nhiều năm qua đã hoàn toàn tự chủ về năng lực khi tham gia đấu thầu các hợp đồng xây lắp, đồng thời thành công trong công tác đầu tư bất động sản, trong giai đoạn tới LICOGI18.1 sẽ tiếp tục nghiên cứu để mở rộng đầu tư sang lĩnh vực đầu tư thủy điện.
 - Các công ty như công ty LICOGI18.3, LICOGI18.5 vẫn tập trung vào xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và khai thác thành công được nhiều dự án có vốn đầu tư nước ngoài.
 - Công ty LICOGI18.6 lại hướng phát triển chuyên biệt khi chuyên sâu vào lĩnh vực xây dựng cầu, đường, một trong những lĩnh vực đang được đầu tư khá nhiều gồm cả vốn ngân sách và vốn từ nguồn xã hội hóa. Đồng thời công ty LICOGI18.6 tham gia cùng với công ty mẹ đầu tư vào dự án Khu đô thị Bắc Cầu Hàn tại Hải Dương.
- Về cơ bản các chỉ tiêu chính đều đạt được sự tăng trưởng đáng kể như: chỉ tiêu tổng doanh thu và thu nhập đều tăng trung bình 10%/năm, thu vốn tăng trung bình 15%/năm. Về chỉ tiêu lợi nhuận nếu chỉ đánh giá qua tỷ lệ thì thấy rằng tỷ lệ cổ tức giảm so với đầu nhiệm kỳ, tuy nhiên phải đánh giá chỉ tiêu này thông qua việc xem xét tỷ lệ lạm phát, mức tăng trưởng GDP hàng năm, lãi suất tiết kiệm và điều kiện đặc thù của ngành xây dựng trong 5 năm qua để thấy rằng với tỷ lệ cổ tức 12%/năm đã là điều đáng ghi nhận.
- Một trong những mục tiêu đề ra là tăng tỷ trọng đầu tư xây dựng và kinh doanh bất động sản trong cơ cấu ngành nghề và doanh thu từ 20% trở lên chưa đạt được do thị trường bất

động sản trong 5 năm qua có nhiều biến động bất ổn, lượng nhà ở cung cấp ra thị trường dư thừa, lãi suất cho vay cao dẫn đến thị trường trầm lắng. Do đó các dự án đầu tư bất động sản mà Công ty theo đuổi hoặc phải tạm dừng, hoặc có đầu tư nhưng kinh doanh không hiệu quả. Hội đồng quản trị Công ty hi vọng với những chính sách vĩ mô tạo điều kiện thuận lợi cho lĩnh vực đầu tư bất động sản của Chính phủ trong thời gian tới Công ty sẽ triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư mà công ty đang quan tâm.

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên là chuyên trách, 02 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.

- Ông Bùi Công Phách - Trưởng Ban kiểm soát Công ty
Hộ khẩu thường trú: Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, Thái Bình
Nơi ở hiện tại: KTT Công ty LICOGI18.3, thị trấn Bần, Mỹ Hào, Hưng Yên.
Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty CPĐT và XD số 18.3.
Số cổ phần sở hữu: 7.500 cổ phần
- Ông Nguyễn Tuấn Long - Thành viên Ban kiểm soát
Địa chỉ: Số 6, ngõ 698, đường Lạc Long Quân, P.Nhật Tân, quận Tây Hồ, Hà Nội.
Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh.
Nơi công tác hiện tại: Công ty CP chứng khoán Bản Việt.
- Bà Thân Thị Len - Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách
Hộ khẩu thường trú: Phố Đức Minh, phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương
Nơi ở hiện tại: P601, số 28/120 đường Kim Giang, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Hoạt động kiểm soát được thực hiện kết hợp với các phòng ban chức năng trong quá trình tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh và đã được phân công cho từng lĩnh vực. Nội dung kiểm soát cho từng công việc tiến hành theo quý, hoặc theo sự việc cụ thể cho tình hình thực tế đặt ra.
- Năm 2015 Ban kiểm soát đã tiến hành giám sát:

- Giám sát hệ thống quản lý, điều hành trong hoạt động kinh doanh của Công ty so với Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
 - Giám sát các hợp đồng kinh tế đối với các đối tác bên ngoài và trong nội bộ.
 - Giám sát tình hình tài sản và kết quả lợi nhuận sau một năm sản xuất kinh doanh.
 - Kiểm soát (xác xuất) chứng từ chi tiêu, các khoản tạm ứng so với chính sách của nhà nước và quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cổ đông:
 - Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban với chuyên môn và đi thực tế mô hình quản lý tại một số công trình trọng điểm.
 - Khi nhận được thông tin từ các cổ đông, Ban kiểm soát đã tiếp thu đầy đủ và giải thích cụ thể những sự việc mà cổ đông quan tâm trong khuôn khổ chức năng của Ban kiểm soát

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

3.1. Lương, thù lao của HĐQT, BGD và BKS

- Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện chi trả là 552.000.000 đồng theo đúng mức đã được Đại hội 2015 phê chuẩn. Trong đó:
 - Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị (05 thành viên) là: 360.000.000 đồng/năm.
 - Tổng mức thù lao Ban kiểm soát (03 thành viên) là: 192.000.000 đồng/năm.
- Ban giám đốc được hưởng theo quy định của nhà nước về hệ số, ngạch bậc, chức vụ, phụ cấp chức vụ kết hợp với chính sách lương của Công ty. Tổng lương và các khoản khác của Ban giám đốc là: 656.400.000 đồng

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2015

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu quý I/2015		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Ông Văn Phụng Hà	TV.HĐQT	125.000	2,32	272.500	5,05	Đầu tư thêm

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có giao dịch với cổ đông nội bộ

3.3. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, của điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ về quản trị công ty.

PHẦN VI
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

- Đơn vị kiểm toán đã được Hội đồng quản trị công ty lựa chọn trên cơ sở ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 là: Công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam - CPA Việt Nam. Đơn vị kiểm toán này đã đổi tên thành: Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM.
- Kiểm toán viên: Bùi Thị Thúy - Số GCNĐKHN kiểm toán:0580-2015-137-1
- Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

- Báo cáo tài chính năm 2015 Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2015 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2016

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Th.S: Đặng Văn Giang